

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2023/HS-ST
Ngày 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: khu phố 6, phường T, thành phố TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; có chồng tên Thạch D2, sinh năm 1972; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: không; tiền án: không;

Ngày 27/12/2019, bị cáo có hành vi chứa mại dâm, ngày 10/5/2021 khởi tố vụ án; 14/3/2023 khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2023 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Đoàn Văn T, sinh năm 1986; nơi thường trú: ấp Q, xã C, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Đường 25, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng: ông Đoàn Văn T và bà Thạch Thị D1; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2019, bị cáo Nguyễn Thị Thanh D mở quán cà phê không tên tại đoạn đường ĐT 742 thuộc khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến giữa tháng 12/2019, D nhận Thạch Thị D1 (sinh năm 1988) và O (không rõ lai lịch) làm việc tại quán để bung nước cho khách. D thỏa thuận với D1 và O làm việc không hưởng lương, ngoài việc phục vụ nước uống cho khách nếu khách có nhu cầu massage kích dục mỗi lần giá 150.000 đồng thì D1 và O hưởng 100.000 đồng cho mỗi lần kích dục, còn D hưởng 50.000 đồng (bao gồm tiền nước). Đến ngày 26/12/2019, có nhiều khách đến quán gợi ý với D1 để quan hệ tình dục nên D1 gặp và thỏa thuận với D, D1 sẽ bán dâm cho khách tại phòng ngủ của quán, giá bán dâm từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, mỗi lần bán dâm D1 sẽ đưa cho D số tiền 100.000 đồng (bao gồm tiền nước), số tiền còn lại D1 được hưởng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, ông Đoàn Văn T (sinh năm 1986) ghé quán cà phê của D để uống nước. Khi T vào quán thì D kêu D1 hỏi T có nhu cầu massage kích dục hay mua dâm hay không, D1 mang nước ra cho T rồi hỏi T có nhu cầu massage kích dục hay không thì T đồng ý và hỏi giá bao nhiêu thì D1 trả lời 150.000 đồng. Sau đó D1 dẫn T vào căn phòng phía sau quầy nước trong quán để kích dục. Lúc này T hỏi D1 có đi hay không (nghĩa là bán dâm) thì D1 trả lời có và nói giá là 250.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó D1 đi ra gặp D và nói lại sự việc thì D đồng ý rồi chỉ cho D1 nơi để bao cao su. D1 đi lại quầy nước lấy 01 bao cao su sau đó quan hệ tình dục với T. Trong khi T và D1 đang quan hệ tình dục thì bị Công an phường Phú Chánh kiểm tra hành chính đối với quán cà phê và phát hiện nên lập biên bản rồi đưa T và D1 về trụ sở để làm việc, riêng D nhìn thấy lực lượng công an kiểm tra nên bỏ đi.

Công an phường Phú Chánh tạm giữ đồ vật tài liệu liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 18G1-134.67; 01 bao cao su hiệu Yes đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân tên Thạch Thị D1; 01 chứng minh dân dân tên Đoàn Văn T; số tiền 1.300.000 đồng của Đoàn Văn T; số tiền 250.000 đồng sử dụng để mua bán dâm; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 18G1-134.67; 01 điện thoại Vivo màu bạc trắng; 01 pin sạc dự phòng.

Công an phường Phú Chánh lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh D không sinh sống tại địa phương. Đến ngày 28/02/2023, bị cáo D về nhà tại phường Vĩnh Tân, thành phố

Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mời D làm việc, qua làm việc D khai nhận hành vi chứa mại dâm.

Bản Cáo trạng số 226/CT-VKSTU ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh D về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh D mức hình phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, tiêu hủy 01 bao cao su hiệu Yes đã qua sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bị cáo Nguyễn Thị Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và có đơn xin vắng mặt. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thanh D tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/12/2019, bị cáo Nguyễn Thị Thanh D đã có hành vi sử dụng quán cà phê do mình làm chủ và quản lý thuộc khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đồng thời cung cấp bao cao su để cho tiếp viên của quán là Thạch Thị D1 bán dâm cho khách mua dâm là Đoàn Văn T tại quán nhằm thu lợi bất chính với số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chứa mại dâm bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án nhưng vì mục đích tư lợi, thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện, do đó cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bao cao su hiệu Yes đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 18G1-134.67, nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu đen đỏ. Kết quả điều tra xác định xe do bà Lê Thị Trang đứng tên đăng ký xe, hiện tại qua xác minh không rõ bà Trang làm gì ở đâu. Ông Đoàn Văn T khai xe mô tô trên mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch để làm phương tiện đi lại. Kết quả tra cứu xe không có trong dữ liệu vật chứng. Ngày 10/7/2023, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra quyết định xử lý vật chứng số 71 trả lại xe mô tô trên cho ông T; là phù hợp.

[9] Đối với hành vi bán dâm của Thạch Thị D1, hành vi mua dâm của Đoàn Văn T do hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; là phù hợp.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh D phạm tội “Chứa mại dâm”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2023.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao cao su hiệu Yes đã qua sử dụng;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Công an thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01)
(để thi hành);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Võ Thị Lê**